

Số: /BC-BDD

Ninh Bình, ngày tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh 6 tháng đầu năm 2026, phương hướng, nhiệm vụ những tháng cuối năm 2026

Sáu tháng đầu năm 2026, trong bối cảnh kinh tế xã hội có nhiều biến động. Ban đại diện Hội đồng quản trị (HĐQT) Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) tỉnh tiếp tục bám sát chỉ đạo của HĐQT, Tổng Giám đốc NHCSXH, Tỉnh ủy, UBND tỉnh triển khai tốt hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn. Kết quả đạt được cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Công tác tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương, chỉ đạo hoạt động tín dụng chính sách

1.1. Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh tiếp tục tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức, triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư, Quyết định số 1560/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới. Trọng tâm, tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn ngân sách tỉnh ủy thác sang NHCSXH, ngay từ đầu tháng 01/2026 Sở Tài chính đã chuyển 400 tỷ đồng bổ sung nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn, nâng tổng nguồn vốn ngân sách UBND tỉnh ủy thác sang NHCSXH đến 30/6/2026 đạt 1.524 tỷ đồng, tăng 429 tỷ đồng (+39,1%) so với 30/6/2025 (*thời điểm sập nhập 03 chi nhánh*).

1.2. Tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 29/4/2026 bố trí Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 vốn ngân sách địa phương. Theo đó, kế hoạch vốn ngân sách ủy thác sang NHCSXH tỉnh bổ sung nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác giai đoạn 2026-2030 là 2.500 tỷ đồng.

1.3. Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chi nhánh NHCSXH tỉnh phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt

Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030 sau khi hợp nhất 03 chi nhánh¹. Đồng thời, chỉ đạo 100% UBND cấp xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện.

- Triển khai Nghị định số 06/2026/NĐ-CP ngày 10/01/2026 của Chính phủ Quy định về tổ chức và hoạt động của NHCSXH, Văn bản số 03/CV-HĐQT ngày 16/01/2026 của Hội đồng quản trị NHCSXH về việc tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động tín dụng chính sách xã hội và Văn bản số 668/NHCS-TCCB ngày 06/02/2026 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc triển khai nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Nghị định số 06/2026/NĐ-CP².

+ Rà soát, kiện toàn bổ sung thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh là Lãnh đạo Sở Nội vụ theo thành phần quy định tại Nghị định số 06/2026/NĐ-CP ngày 10/01/2026 của Chính phủ và Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường do thay đổi công tác khác³.

+ Chỉ đạo thành lập Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp xã: 100% các xã, phường trên địa bàn tỉnh đã thành lập Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp xã. Sau khi được thành lập, Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp xã đã tổ chức phiên họp thứ nhất để công bố Quyết định thành lập, phân công nhiệm vụ cho các thành viên và triển khai các nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 06/2026/NĐ-CP của Chính phủ⁴.

1.4. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp với chi nhánh NHCSXH tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, giải pháp về tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương uỷ thác qua NHCSXH để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Ninh Bình⁵. Trên cơ sở Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương, NHCSXH tỉnh phối hợp với Sở Tài chính ký lại Hợp đồng uỷ thác nguồn vốn ngân sách địa phương uỷ thác qua NHCSXH.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo triển khai phong trào “Gửi tiền tiết kiệm chung tay vì người nghèo”⁶ để tạo nguồn lực thực hiện tín

¹ Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 28/01/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình triển khai thực hiện Chiến lược phát triển NHCSXH trên địa bàn tỉnh đến năm 2030; 100% UBND cấp xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện.

² Văn bản số 1037/UBND-VP5 ngày 15/02/2026 về việc triển khai nhiệm vụ trọng tâm hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

³ Quyết định số 625/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 1563/QĐ-UBND ngày 24/4/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình.

⁴ Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp xã do Chủ tịch UBND cấp xã kiêm nhiệm làm Trưởng ban. Các thành viên Ban đại diện HĐQT cấp xã gồm: Các thành viên kiêm nhiệm là Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã, Trưởng phòng văn hóa, xã hội hoặc kinh tế, hạ tầng, đô thị và 01 thành viên chuyên trách là Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH.

⁵ Quyết định số 42/2026/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương uỷ thác sang NHCSXH để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

⁶ Văn bản số 4113/UBND-VP5 ngày 19/6/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình triển khai phong trào “Gửi tiền tiết kiệm chung tay vì người nghèo”

dụng chính sách xã hội trên địa bàn. Trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh, các Sở ngành, tổ chức chính trị - xã hội đã ban hành văn bản chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, hội viên tích cực hưởng ứng tham gia; UBND các xã, phường ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện phong trào.

- Triển khai công tác quản lý và xử lý nợ sau đối chiếu, phân loại nợ của khách hàng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo văn bản số 652/NHCS-QLN ngày 05/02/2026 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc quản lý và xử lý nợ sau đối chiếu, phân loại nợ⁷. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tín dụng năm 2027, rà soát xây dựng giai đoạn 2027-2030⁸.

- Triển khai kịp thời Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm; Quyết định số 08/2026/QĐ-TTg ngày 03/03/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy⁹.

- Triển khai chương trình cho vay hộ gia đình sản xuất, kinh doanh tại vùng khó khăn và thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn tại 02 xã Phú Long và Phú Sơn theo Quyết định số 60/QĐ-BD TTG ngày 29/01/2026 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về Công bố danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026-2030¹⁰.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Nội vụ tổ chức ký kết Chương trình phối hợp “Tiếp tục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù về địa phương viết tiếp ước mơ, kiến tạo cuộc sống”; tổ chức Phiên tư vấn, giới thiệu việc làm, định hướng nghề nghiệp cho người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá năm 2026; ký kết Chương trình phối hợp giữa Công an tỉnh và chi nhánh NHCSXH tỉnh trong triển khai hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn tỉnh Ninh Bình trong giai đoạn 2026-2030.

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: (i) Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 02/3/2026 của UBND tỉnh về thực hiện “Đề án hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035” trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; (ii) Ký Hợp đồng ủy thác tiếp nhận nguồn vốn Chương trình “Quỹ khởi đầu mới” số tiền 1.435 triệu đồng.

1.5. Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh tiếp tục chỉ đạo chi nhánh NHCSXH tỉnh triển khai thực hiện kế hoạch tín dụng năm 2026. Kịp thời phân

⁷ Văn bản số 1133/UBND-VP5 ngày 27/02/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc quản lý và xử lý nợ sau đối chiếu, phân loại nợ.

⁸ Văn bản số 4410/UBND-VP5 ngày 29/6/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc xây dựng kế hoạch tín dụng năm 2027, rà soát xây dựng giai đoạn 2027-2030

⁹ Văn bản số 1747/UBND-VP5 ngày 24/3/2026 về việc triển khai chính sách tín dụng đối với người sau cai nghiện ma túy.

¹⁰ Văn bản số 1036/UBND-VP5 ngày 15/02/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc rà soát nhu cầu vay vốn năm 2026 đối với chương trình cho vay hộ gia đình sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn và cho vay thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn.

giao, điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng được Tổng Giám đốc NHCSXH, UBND tỉnh giao; điều chỉnh linh hoạt chỉ tiêu kế hoạch tín dụng giữa các chương trình tín dụng được Tổng Giám đốc NHCSXH cho phép theo văn bản số 1151/NHCS-KHNV ngày 16/3/2026 đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn tín dụng chính sách trên địa bàn, không để tồn đọng, lãng phí nguồn vốn.

2. Kết quả hoạt động tín dụng chính sách xã hội

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của HĐQT NHCSXH, NHCSXH Việt Nam, UBND tỉnh, Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh đã chỉ đạo NHCSXH tỉnh, các sở, ngành tập trung triển khai kịp thời, có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách trên địa bàn. Cụ thể:

a) Về nguồn vốn

Tổng nguồn vốn tín dụng chính sách trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đến 30/6/2026 đạt 15.334.416 triệu đồng, tăng 1.372.756 triệu đồng so với 31/12/2025, tăng 1.798.162 triệu đồng (+13,3%) so với thời điểm 30/6/2025 (thời điểm sáp nhập 3 chi nhánh).

Trong đó:

- Nguồn vốn cân đối từ Trung ương đạt 11.968.565 triệu đồng, tăng 938.983 triệu đồng so với 31/12/2025, chiếm 78%/tổng nguồn vốn.
- Nguồn vốn nhận ủy thác tại địa phương đạt 1.524.058 triệu đồng, tăng 411.355 triệu đồng so với 31/12/2025, hoàn thành 137,1% kế hoạch tăng trưởng, chiếm tỷ trọng 9,9%/tổng nguồn vốn.
- Nguồn vốn huy động đạt 1.841.793 triệu đồng, tăng 22.419 triệu đồng so với 31/12/2025, chiếm tỷ trọng 12,1%/tổng nguồn vốn. Trong đó: Nguồn vốn huy động của tổ chức, cá nhân đạt 1.333.873 triệu đồng, giảm 35.444 triệu đồng so với 31/12/2025; nguồn vốn nhận tiền gửi tiết kiệm thông qua Tổ TK&VV đạt 507.920 triệu đồng, tăng 57.863 triệu đồng so với 31/12/2025.

b) Về cho vay các chương trình tín dụng chính sách

Doanh số cho vay 6 tháng đầu năm 2026 đạt 2.795.205 triệu đồng/37.683 lượt khách hàng vay vốn; doanh số thu nợ đạt 1.439.025 triệu đồng. Tổng dư nợ đến 30/6/2026 đạt 15.302.371 triệu đồng, tăng 1.355.863 triệu đồng (+9,72%) so với 31/12/2025, hoàn thành 96,67% kế hoạch tăng trưởng, với 208.720 hộ nghèo và các đối tượng chính sách còn dư nợ; tăng 1.788.763 triệu đồng (+13,2%) so với 30/6/2025 (thời điểm sáp nhập 3 chi nhánh).

Tăng trưởng dư nợ tập trung vào một số chương trình: chương trình hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm tăng 962.437 triệu đồng (+24,26%), chương trình NSVSM T tăng 634.548 triệu đồng (+14,16%), chương trình cho vay Nhà ở xã hội 139.593 triệu đồng (19,29%),...

3. Về chất lượng tín dụng chính sách

Chất lượng tín dụng chính sách trên địa bàn tiếp tục được duy trì ổn định. Chi nhánh NHCSXH tỉnh đã phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác, UBND các xã, phường thực hiện tốt công tác đôn đốc thu hồi nợ đến hạn, nợ quá hạn, thực hiện đồng bộ các giải pháp để kiểm soát duy trì chất lượng tín dụng trên địa bàn. Đến 30/6/2026, tổng nợ quá hạn và nợ khoanh là 21.640 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,14%/tổng dư nợ, tăng 574 triệu đồng so với đầu năm (*thấp hơn bình quân chung toàn quốc, toàn quốc là 0,5%/tổng dư nợ*). Trong đó: Nợ quá hạn là 18.638 triệu đồng, chiếm 0,12%/tổng dư nợ, giảm 266 triệu đồng so với đầu năm; Nợ khoanh là 3.002 triệu đồng, chiếm 0,02%/tổng dư nợ, tăng 840 triệu đồng so với đầu năm.

Toàn tỉnh có 19/129 xã không có nợ quá hạn chiếm 14,7%/tổng số xã, phường trên địa bàn. Chi nhánh và các Phòng giao dịch tiếp tục duy trì kết quả đánh giá chất lượng hoạt động tín dụng chính sách, kết quả đánh giá chất lượng hoạt động giao dịch tại các xã, phường. Đến 30/6/2026, toàn tỉnh có 125/129 xã xếp loại tốt, chiếm 96,9%/tổng số xã; 4/129 xã xếp loại khá, chiếm 3,1%/tổng số xã; không có xã xếp loại trung bình, yếu, không xếp loại.

4. Về công tác quản lý và xử lý nợ rủi ro

Chi nhánh NHCSXH tỉnh đã phối hợp với các đơn vị liên quan lập hồ sơ trình xử lý nợ rủi ro đợt I/2026 đối với 58 món vay bị rủi ro do nguyên nhân khách quan, số tiền 1.985 triệu đồng. Trong đó: trình khoanh nợ 16 món vay, số tiền 795 triệu đồng (*gốc 663 triệu đồng, lãi: 132 triệu đồng*); trình xóa nợ: 42 món vay, số tiền 1.190 triệu đồng (*gốc 1.072 triệu đồng, lãi 118 triệu đồng*).

5. Về hoạt động giao dịch xã

Toàn tỉnh hiện có 397 điểm giao dịch/129 xã, phường. Trong đó: 126 điểm giao dịch tại Trụ sở UBND xã mới, 145 điểm tại Trụ sở Đảng ủy, MTTQ, UBND xã cũ, 124 điểm ở Nhà văn hóa thôn, 02 điểm khác (Hợp tác xã, Trường chính trị). Tại các điểm giao dịch, đã được UBND cấp xã tạo điều kiện bố trí đảm bảo an ninh, an toàn, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân đến giao dịch.

Hoạt động giao dịch xã tiếp tục được duy trì ổn định, nề nếp, đảm bảo an toàn, hiệu quả, đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của hộ nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn với trên 97% giao dịch được thực hiện tại Điểm giao dịch xã. Các thông tin về chính sách tín dụng ưu đãi, hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn... đã được cập nhật kịp thời, công khai theo đúng quy định.

6. Hoạt động ủy thác

- Chi nhánh NHCSXH tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh đã phối hợp triển khai Thông báo số 666/TB-KLGB ngày 06/02/2026 Kết luận Hội nghị giao ban hoạt động ủy thác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách năm 2025, triển khai nhiệm vụ năm 2026 giữa NHCSXH Trung ương và Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam,

Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- Các tổ chức CT-XH nhận ủy thác cấp tỉnh, xã đã ban hành Kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát năm 2026. Trong 6 tháng đầu năm 2026, các tổ chức CT-XH cấp tỉnh đã kiểm tra, giám sát trực tiếp tại 27 lượt Hội cấp xã¹¹.

- Phối hợp tổ chức tập huấn nghiệp vụ ủy thác cho cán bộ kiêm nhiệm, phối hợp thực hiện tín dụng chính sách xã hội, 6 tháng đầu năm 2026 đã tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho 10.962 cán bộ (trong đó: 345 cán bộ Hội cấp xã, 1.057 Trưởng thôn, phố, 9.560 thành viên Ban quản lý Tổ TK&VV).

- Chi nhánh NHCSXH và các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác tiếp tục phối hợp triển khai kịp thời các chương trình tín dụng chính sách xã hội đến đúng các đối tượng thụ hưởng.

Đến 30/6/2026, tổng dư nợ tín dụng chính sách các tổ chức CT-XH nhận ủy thác phối hợp quản lý đạt 15.196.509 triệu đồng, chiếm 99,3%/tổng dư nợ, tăng 1.360.794 triệu đồng so với đầu năm. Nợ quá hạn 18.128 triệu đồng, chiếm 0,12% tổng dư nợ; nợ khoanh 3.002 triệu đồng, chiếm 0,02% tổng dư nợ¹².

Chất lượng hoạt động ủy nhiệm của Tổ TK&VV: toàn tỉnh có 6.122 Tổ TK&VV (giảm 91 tổ so với 30/6/2025, thời điểm sáp nhập 3 chi nhánh). Trong đó: có 5.619 tổ xếp loại tốt, chiếm tỷ lệ 91,8%; 361 tổ xếp loại khá, chiếm tỷ lệ 5,9%; 134 tổ xếp loại trung bình, chiếm tỷ lệ 2,2%; 8 tổ xếp loại yếu, chiếm tỷ lệ 0,1%.

7. Công tác kiểm tra, kiểm soát

- Công tác kiểm tra, giám sát của thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH các cấp đã bám sát kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát tại địa bàn được phân công phụ trách. 6 tháng đầu năm 2026, có 5 thành viên Ban đại diện tỉnh thực hiện kiểm tra, giám sát trực tiếp tại 05 xã, phường¹³; 48 thành viên Ban đại diện cấp xã thực hiện kiểm tra, giám sát 48 lượt điểm giao dịch xã và 108 tổ TK&VV.

- Công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ của chi nhánh NHCSXH tỉnh:

Chi nhánh NHCSXH tỉnh tiếp nhận Đoàn kiểm tra toàn diện của NHCSXH¹⁴, Đoàn kiểm tra công tác đề nghị xử lý nợ bị rủi ro đợt 2/2025 của NHCSXH¹⁵. Qua kết quả kiểm tra các Đoàn đánh giá: Chi nhánh và Phòng giao dịch trực thuộc đã triển khai thực hiện các chương trình tín dụng chính sách

¹¹ HND kiểm tra 10 lượt xã, 10 lượt tổ; HPN kiểm tra 5 lượt xã, 33 lượt tổ; HCCB kiểm tra 12 lượt xã, 62 lượt tổ

¹² Trong đó: (i) Hội Nông dân quản lý 4.822.178 triệu đồng, chiếm 31,7%; (ii) Hội Liên hiệp Phụ nữ quản lý 6.213.127 triệu đồng, chiếm 40,9%; (iii) Hội Cựu chiến binh quản lý 2.419.759 triệu đồng, chiếm 15,9%; (iv) Đoàn Thanh niên quản lý 1.741.445 triệu đồng, chiếm 11,5%.

¹³ Thành viên Ban đại diện tỉnh là lãnh đạo các đơn vị (NHNN Khu vực 7; HCCB, HND, HPN tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; kiểm tra, giám sát tại 05 xã, phường (Tam Điệp - PGD Tam Điệp; phường Lê Hồ - PGD Kim Bảng và xã Thanh Lâm - PGD Thanh Liêm; phường Duy Tiên - PGD Duy Tiên; xã Nam Ninh - PGD Nam Trực).

¹⁴ Quyết định số 2108/QĐ-NHCS ngày 24/4/2026 của Tổng Giám đốc NHCSXH.

¹⁵ Quyết định số 1069/QĐ-NHCS ngày 06/3/2026 của Tổng Giám đốc; Quyết định số 44/QĐ-BKS ngày 27/5/2026 của Trưởng BKS NHCSXH.

theo quy định của Chính phủ, NHNN, các Bộ/ngành, địa phương và của NHCSXH.

Chi nhánh NHCSXH tỉnh đã thành lập 17 Đoàn kiểm tra (Kiểm tra toàn diện 5/10 đơn vị, hoàn thành 50% kế hoạch năm; kiểm tra chuyên đề 12/17 đơn vị, hoàn thành 70% kế hoạch năm). Sau kiểm tra, chi nhánh NHCSXH tỉnh đã kịp thời ban hành văn bản chấn chỉnh, chỉ đạo các đơn vị khắc phục chỉnh sửa nghiêm túc các sai sót, tồn tại trong thực hiện nhiệm vụ, đưa hoạt động của các đơn vị ngày càng đi vào nề nếp.

Tại các Phòng giao dịch NHCSXH trực thuộc thực hiện công tác tự kiểm tra và thành lập các Đoàn kiểm tra thực hiện tín dụng chính sách tại 83 điểm giao dịch/58 đơn vị cấp xã; giám sát qua CameraIP 654 phiên giao dịch và kiểm tra trực tiếp 80 phiên giao dịch tại điểm giao dịch.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong thời gian qua, Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh đã chủ động bám sát chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND, Nghị quyết của HĐQT chỉ đạo triển khai hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh thông suốt, nhanh chóng, hiệu quả. Các Sở, ngành đã phối hợp chặt chẽ với NHCSXH tham mưu UBND tỉnh bố trí kịp thời ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH để bổ sung nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách; tháo gỡ những khó khăn trong triển khai hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn, đặc biệt là trong quá trình tổ chức mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, sáp nhập 3 chi nhánh; công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường. Do đó, hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Ninh Bình tiếp tục đạt được kết quả toàn diện trên các mặt hoạt động.

- Sáu tháng đầu năm 2026, tốc độ tăng trưởng tín dụng tại chi nhánh NHCSXH tỉnh đạt (+9,72%) cao hơn cùng kỳ năm ngoái (5,23%), hoàn thành 96,67% kế hoạch tăng trưởng, đáp ứng nhu cầu vốn cho 37.683 lượt khách hàng; chất lượng tín dụng được giữ vững và duy trì ổn định.

- Sau 01 năm thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, sáp nhập 03 chi nhánh, chấm dứt hoạt động Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp huyện và thành lập Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp xã, hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tiếp tục được duy trì ổn định, kịp thời đáp ứng nhu cầu vốn của người nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn, tổng nguồn vốn tăng 1.798 tỷ đồng (+13,3%), tổng dư nợ tăng 1.788 tỷ đồng (+13,2%) so với thời điểm sáp nhập 03 chi nhánh; kịp thời triển khai các chương trình tín dụng mới, sửa đổi, bổ sung ngay sau khi Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực; chất lượng tín dụng được duy trì ổn định, nợ quá hạn và nợ khoanh chiếm tỷ lệ 0,14%/tổng dư nợ (*thấp hơn mức bình quân chung của toàn*

quốc 0,5%); đặc biệt Chi nhánh NHCSXH tỉnh tiếp tục duy trì mạng lưới điểm giao dịch, lịch giao dịch như trước khi sắp xếp đơn vị hành chính để tiếp tục chuyển tải nguồn vốn tín dụng ưu đãi đến với người nghèo và các đối tượng chính sách khác được kịp thời, nhanh chóng và hiệu quả nhất, tiết giảm chi phí đi lại cho người dân và có sự giám sát của chính quyền cấp xã mới. Từ nguồn vốn tín dụng đã hỗ trợ đầu tư sản xuất kinh doanh, tạo việc làm cho hơn 18.000 lao động; giúp 4.700 học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vay vốn học tập; xây dựng gần 45.000 công trình nước sạch, công trình vệ sinh ở nông thôn, xây mới; giúp gần 500 khách hàng được vay vốn cải tạo, xây mới mua nhà ở xã hội... góp phần ổn định và phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, phát triển nhà ở trong giai đoạn mới và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại địa phương.

2. Khó khăn, hạn chế

a) Cơ cấu nguồn vốn triển khai cho vay tại chi nhánh NHCSXH tỉnh hiện nay chủ yếu là nguồn Trung ương (*chiếm 78%/tổng nguồn vốn*). Đặc biệt, nguồn vốn huy động của tổ chức và cá nhân 6 tháng đầu năm 2026, giảm 35.444 triệu đồng.

b) Một số dự án nhà ở xã hội đã mở bán, nhu cầu của người dân là rất lớn, trong khi nguồn vốn chỉ đáp ứng một phần nhu cầu của người dân (Khu nhà ở xã hội phường Đồng Văn, Tây Phù Vân, Nam Định,...).

c) Sau sáp nhập quy mô địa bàn xã, phường rộng, nhân sự làm công tác ủy thác của các Hội, đoàn thể nhiều cán bộ mới do đó còn một số tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác cấp xã chưa thực hiện hết nội dung công việc theo Hợp đồng ủy thác đã ký với NHCSXH như: chứng kiến giao dịch và dự họp giao ban tại điểm giao dịch không đầy đủ; kiểm tra sử dụng vốn vay các khoản vay mới chậm; hồ sơ lưu trữ tại hội chưa đầy đủ; giám sát hoạt động của Tổ TK&VV chưa thường xuyên,...

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh tập trung chỉ đạo nâng cao năng lực và hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn

- Tiếp tục tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương triển khai, thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư, Quyết định số 1560/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 22/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn mới.

- Tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương triển khai hiệu quả Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới; Quyết định số

927/QĐ-TTg ngày 30/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW.

- Tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 28/01/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình. Trọng tâm tham mưu UBND tỉnh cân đối, ưu tiên bố trí bổ sung ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH cho vay đối với người sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 08/2026/QĐ-TTg ngày 03/03/2026 của Thủ tướng Chính phủ và cho vay Nhà ở xã hội số tiền là 150 tỷ đồng.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 30/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035 và Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 02/3/2026 của UBND tỉnh về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035.

- + Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 34/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi thông qua NHCSXH trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, trong đó: Bổ sung đối tượng phụ nữ khởi nghiệp được hưởng chính sách tín dụng ưu đãi thông qua NHCSXH trên địa bàn tỉnh.

- + Tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn ủy thác sang NHCSXH để cho vay phụ nữ có nhu cầu khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình” năm 2026 số tiền 50 tỷ đồng.

- Các thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tại địa phương theo Kế hoạch được phân công, hoàn thành xong trước ngày 30/11/2026.

2. Chi nhánh NHCSXH tỉnh

a) Tiếp tục tham mưu Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh phân giao nguồn vốn kịp thời và chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2026 theo các văn bản chỉ đạo của Tổng Giám đốc NHCSXH. Đồng thời, phối hợp với UBND cấp xã, các hội đoàn thể nhận ủy thác rà soát nhu cầu vay vốn của các đối tượng thụ hưởng, tổ chức giải ngân đến đúng đối tượng, phát huy hiệu quả, không để phát sinh các trường hợp có nhu cầu, đủ điều kiện vay vốn mà không được tiếp cận với nguồn vốn tín dụng chính sách.

b) Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, tổ chức Hội nhận ủy thác, các đơn vị có liên quan thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình thiên tai, dịch bệnh gây thiệt hại đến con người, vốn và tài sản của khách hàng, thực hiện đề nghị xử lý nợ rủi ro kịp thời, đúng đối tượng, công bằng, khách quan, đầy đủ hồ sơ, theo đúng quy định.

c) Tích cực phối hợp với cơ quan báo, đài địa phương, báo đài Trung ương thường trú tại địa phương, trang tin điện tử của tỉnh... để thông tin, tuyên truyền về chế độ, chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách.

d) Chỉ đạo NHCSXH nơi cho vay

- Tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương và phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị xã hội nhận ủy thác thực hiện rà soát, xây dựng phương án sắp xếp Điểm giao dịch xã theo đúng các văn bản chỉ đạo của Tổng Giám đốc NHCSXH, đảm bảo mạng lưới Điểm giao dịch phục vụ người dân thuận lợi, an toàn, phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác thực hiện đồng bộ các giải pháp duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn. Tập trung chỉ đạo các giải pháp củng cố chất lượng tín dụng phù hợp với từng đơn vị xây dựng Phương án củng cố chất lượng tín dụng.

3. Các Tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác

a) Chỉ đạo các đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung ủy thác, ủy nhiệm theo Văn bản thỏa thuận số 5656/VBTT ngày 18/6/2025 về thực hiện ủy thác cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

b) Quan tâm dành nguồn vốn từ các Quỹ do đơn vị quản lý để gửi, mở tài khoản tại NHCSXH. Đồng thời, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia phong trào “Gửi tiền tiết kiệm chung tay vì người nghèo” tại NHCSXH.

c) Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh phối hợp với Chi nhánh NHCSXH tỉnh và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035 theo Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 31/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 02/3/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình Thực hiện Đề án “*Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình*”.

d) Chỉ đạo các cấp Hội cơ sở phối hợp chặt chẽ với NHCSXH nơi cho vay tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tín dụng chính sách từ cơ sở, chất lượng hiệu quả, an toàn cho hoạt động giao dịch xã, hoạt động Tổ TK&VV:

- Tổ chức rà soát, kiện toàn các Tổ TK&VV chưa liên canh, liên cư; các tổ TK&VV có số lượng tổ viên, dư nợ thấp, hoạt động hiệu quả không cao; Tổ trưởng Tổ TK&VV là Thường vụ Hội cấp xã; Tổ trưởng Tổ TK&VV là Trưởng thôn (phố); Tổ trưởng Tổ TK&VV là Tổ trưởng tổ vay vốn của các tổ chức tín

dụng khác; Tổ trưởng Tổ TK&VV tuổi cao, hạn chế trong sử dụng công nghệ thông tin.

- Tổ chức tuyên truyền, rà soát, nắm bắt nhu cầu vay vốn của các đối tượng thụ hưởng chính sách trên địa bàn. Thực hiện nghiêm túc quy trình bình xét cho vay tại các Tổ TK&VV đảm bảo công khai, minh bạch, đầy đủ thành phần tham gia họp theo quy định. Chú trọng việc kiểm tra, giám sát trước khi cho vay đảm bảo người vay thuộc đối tượng thụ hưởng, có đủ điều kiện vay vốn, có phương án sử dụng vốn vay hiệu quả.

- Nghiêm túc tham gia các kỳ họp giao ban tại điểm giao dịch, kịp thời báo cáo, tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong triển khai hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn.

đ) Tiếp tục phối hợp với NHCSXH tổ chức đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác ủy thác các cấp và Ban quản lý Tổ TK&VV. Trong đó, quan tâm đối tượng cán bộ mới nhận nhiệm vụ và nội dung tập huấn tập trung vào các nội dung Văn bản thỏa thuận số 5656/VBTT; các chính sách tín dụng mới được ban hành, phương pháp kiểm tra, giám sát, kỹ năng tổ chức họp bình xét cho vay, kỹ năng quản lý và đôn đốc thu hồi nợ và các nội dung còn tồn tại, hạn chế.

e) Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội. Chú trọng tuyên truyền rõ ràng, đầy đủ, minh bạch, chính xác về các chính sách tín dụng, đối tượng thụ hưởng, mức cho vay, lãi suất cho vay, quy trình, thủ tục vay vốn để người dân biết và tham gia giám sát triển khai chính sách tín dụng tại cơ sở.

4. Sở Tài chính

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 34/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi thông qua NHCSXH trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, trong đó: Bổ sung đối tượng phụ nữ khởi nghiệp được hưởng chính sách tín dụng ưu đãi thông qua NHCSXH trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh cân đối, ưu tiên bố trí bổ sung ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH cho vay đối với người sau cai nghiện ma túy, cho vay Nhà ở xã hội và cho vay phụ nữ khởi nghiệp.

5. Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ngành

- Tổ chức tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức nêu gương thực hiện phong trào “Gửi tiền tiết kiệm chung tay vì người nghèo” để tạo nguồn vốn cho tín dụng chính sách trên địa bàn.

- Phối hợp với Chi nhánh NHCSXH tỉnh triển khai tốt hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn.

6. Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp xã

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2026 và tổ chức kiểm tra, giám sát trên địa bàn cấp xã theo Kế hoạch số 37/BĐDHĐQT-CTKT ngày 10/01/2026 của Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh và Quy chế hoạt động của Ban đại diện HĐQT NHCSXH các cấp.

- Chỉ đạo rà soát, xác nhận đối tượng thụ hưởng; kịp thời phân bổ chỉ tiêu kế hoạch tín dụng được giao đến thôn, tổ dân phố theo đúng quy định.

- Tham mưu cấp ủy, chính quyền chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia phong trào “Gửi tiền tiết kiệm chung tay vì người nghèo” tại NHCSXH. Đồng thời, tham mưu UBND xã/phường mở tài khoản thanh toán các Quỹ của UBND cấp xã quản lý tại NHCSXH.

- Tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm bố trí địa điểm tổ chức giao dịch cho NHCSXH tại trụ sở UBND xã, phường, đảm bảo điều kiện làm việc, bố trí lực lượng đảm bảo an ninh trật tự và an toàn về con người, tài sản trong thời gian tổ chức giao dịch. Tại địa điểm giao dịch, bố trí vị trí để NHCSXH công khai các chủ trương, chính sách về tín dụng ưu đãi, đặt biển hiệu, biển chỉ dẫn đến các điểm giao dịch của NHCSXH để tạo thuận lợi cho người dân trong việc nhận biết và tìm kiếm các điểm giao dịch của NHCSXH./.

Nơi nhận:

- HĐQT NHCSXH Việt Nam;
- NHCSXH Việt Nam;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Thành viên BĐD HĐQT NHCSXH tỉnh;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- Phòng giao dịch NHCSXH;
- UBND các xã, phường;
- Ban đại diện HĐQT NHCSXH xã, phường;
- Lưu: VT, VP5, VP6.

**TM. BĐD HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Trần Song Tùng**